

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HNGĐ-PT

Ngày 15-9-2022

*V/v ly hôn, nuôi con chung*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngôn Ngọc Viên

*Các thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Như

Ông Dương Văn Sơn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nông Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Bà Luyện Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2022/TLPT-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022 về việc: “*ly hôn, nuôi con chung*”,

Do Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 07/2022/HNGĐ-ST ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 77/2022/QĐ-PT ngày 05 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn: Hoàng Thị V** - sinh năm 1991.

Trú tại: Xóm Q, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**- Bị đơn: Lục Văn D** – sinh năm 1986.

Trú tại: Xóm K, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

**- Người kháng cáo:** Bị đơn Lục Văn D.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

[1] Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

[1.1] Về quan hệ hôn nhân: Tôi kết hôn với anh Lục Văn D trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn ngày 27/8/2009 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện U (nay là huyện H), tỉnh Cao Bằng. Trong quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2016 thì xây được căn nhà giá trị 300 triệu đồng trong đó có nguồn tiền tích cóp do tôi đi làm công nhân mà có. Nhưng đến ngày 26/5/2020 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn đỉnh điểm do tôi phát hiện anh D sử dụng ma túy, từ đó anh D luôn đánh, chửi tôi dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 5 năm 2020 đến nay. Nay tôi xác định không còn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh D.

[1.2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Lục Bảo Đ - sinh ngày 19/10/2009, hiện nay đang học lớp 7 trường THCS P và ở cùng nhà với anh D. Khi ly hôn anh D là người trực tiếp nuôi con, tôi sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 01 triệu đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[1.3] Về tài sản chung: Có 01 nhà ống xây dựng từ năm 2016 trị giá 300 triệu đồng, tôi không yêu cầu chia mà để cho con và anh D sinh sống.

Về nợ chung: Không có.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Lục Văn D xác nhận và trình bày:

Về điều kiện và thời gian kết hôn như chị V trình bày là đúng. Vợ chồng không mâu thuẫn, không ly thân như chị V trình bày, công văn của Công an xã Phúc Sen xác định tôi thuộc đối tượng tình nghi nghiện ma túy là không có căn cứ thực tế, vì chưa có một văn bản nào kết luận tôi sử dụng ma túy. Do vậy tôi không nhất trí với yêu cầu ly hôn của chị V, tôi yêu cầu đoàn tụ gia đình.

Về con chung: có 01 con chung như chị V trình bày, hiện con đang sinh sống với tôi.

Về tài sản chung: là của hai vợ chồng. Về nợ chung: không có.

[3] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các đương sự vẫn giữ nguyên ý kiến cho nên Tòa án phải mở phiên tòa để xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ly hôn, anh D là người trực tiếp nuôi con chung, chị V cấp dưỡng 01 triệu đồng/ tháng, tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Còn bị đơn lại nhất trí ly hôn, nhưng yêu cầu chị V là người trực tiếp nuôi con chung, anh D cấp dưỡng 02 triệu đồng/ tháng.

Tại bản án sơ thẩm số: 07/2022/HNGĐ-ST ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã: Căn cứ các Điều 51, 55, 81, 82, 83, 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, nay xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hoàng Thị V. Ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa chị Hoàng Thị V với anh Lục Văn D.

[2] Về con chung: Giao cháu Lục Bảo Đ - sinh ngày 19/10/2009 cho anh Lục Văn D là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, còn chị Hoàng Thị V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.500.000,đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ ngày bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Lục Bảo Đ đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi xét thấy cần thiết, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, thay đổi mức và hình thức cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về án phí: Chị Hoàng Thị V phải chịu 300.000,đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 300.000,đ (ba trăm nghìn đồng) án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng là 600.000,đ (sáu trăm nghìn đồng) để sung ngân sách nhà nước. Xác nhận chị V đã nộp 300.000,đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai số: 0004598 ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng, nay chị V còn phải nộp 300.000,đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo cho các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19 tháng 7 năm 2022 bị đơn Hoàng Văn D có đơn kháng cáo bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 07/2022/HNGĐ-ST ngày 04/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa. Lý do của việc kháng cáo: Không đồng ý về vấn đề nuôi con khi ly hôn, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết khi ly hôn con chung sẽ do chị Hoàng Thị V trực tiếp nuôi dưỡng, tôi sẽ có trách nhiệm chu cấp cho con mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng)

Tại phiên tòa phúc thẩm, Bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị HĐXX sửa một phần bản án sơ thẩm, buộc chị V là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung và anh D sẽ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/ tháng.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại Tòa án cấp phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Quan nghiên cứu hồ sơ vụ án và tranh luận tại phiên tòa, xét thấy kháng cáo của bị đơn không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật TTDS bác kháng cáo của bị đơn Lục Văn D, giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 07 ngày 04/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, nghe kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*[1] Về thủ tục tố tụng:* Cấp sơ thẩm xét xử ngày 04/7/2022, ngày 19 tháng 7 năm 2022 bị đơn Lục Văn D có đơn kháng cáo, đơn gửi trong hạn luật định. Bị đơn Lục Văn D thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật. Do vậy đơn kháng cáo của bị đơn Lục Văn D là hợp pháp.

*[2] Xét kháng cáo của bị đơn Lục Văn D và các căn cứ kháng cáo:*

Chị Hoàng Thị V và anh Lục Văn D kết hôn trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn ngày 27/8/2009 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện U (nay là huyện H), tỉnh Cao Bằng. Trong quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2016 thì xây được căn nhà giá trị 300 triệu đồng trong đó có nguồn tiền tích góp do chị V đi làm công nhân mà có. Nhưng đến ngày 26/5/2020 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn đỉnh điểm do chị V phát hiện anh D sử dụng ma túy, từ đó anh D luôn đánh, chửi chị V dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 5 năm 2020 đến nay. Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị V xin ly hôn anh Lục Văn D. Anh D kháng cáo không đồng ý về vấn đề nuôi con khi ly hôn, đề nghị chị V trực tiếp nuôi con và anh D sẽ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ/tháng. HĐXX xét thấy: hiện nay cháu Lục Bảo Đ - sinh ngày 19/10/2009 đang được anh D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục và đang học trường THCS P. Còn chị V đi làm Công ty xa nhà chưa có nhà ở. Tại cấp phúc thẩm anh D cũng không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo. Cấp sơ thẩm nhận định anh D là người trực tiếp nuôi con và chị V có nghĩa vụ cấp dưỡng là hợp tình hợp lý đúng với thực tế, phù hợp với nguyện vọng của cháu Duy và có căn cứ pháp luật. Do vậy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh D, giữ nguyên bản án sơ thẩm của TAND huyện Quảng Hòa.

Ý kiến của Vị đại diện viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử do đó cần được chấp nhận.

\* Về án phí: Do kháng cáo anh Lục Văn D không được chấp nhận nên anh D phải chịu án phí dân sự phúc thẩm sung vào công quỹ nhà nước. Tuy nhiên anh D thuộc đối tượng được miễn án phí nên không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Lục Văn D, giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 04/2022/HNGĐ-ST ngày 04/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

2. Về án phí: Anh Lục Văn D không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- TAND huyện QH;
- Chi cục THADS huyện QH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngôn Ngọc Viên**